

BÁO CÁO TỔNG KẾT
HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM 2022 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2023

1. Khái quát về hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên năm 2022

1.1. Những thành tựu và nguyên nhân

Trong năm 2022, mặc dù tiến hành trong những điều kiện khó khăn nhiều mặt nhưng hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên ở Học viện đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng:

Thứ nhất, số lượng sinh viên tích cực tham gia các hoạt động khoa học tăng hơn năm trước. Theo số liệu thống kê năm 2021 có 206 sinh viên tham gia, thực hiện 39 đề tài cơ sở và hơn 1.500 sinh viên viết tham luận cho 60 hội thảo khoa học cấp trường và cấp khoa, thì năm 2022 có 90 đề tài với gần 450 sinh viên tham gia nghiên cứu. Số sinh viên tham gia viết bài tham luận cho hội thảo các cấp khoảng 2000 sinh viên, tăng cao hơn so với năm trước. Các Hội thảo khoa học quốc gia và Hội thảo khoa học quốc tế do Học viện tổ chức đã thu hút sự quan tâm tham dự của hàng trăm sinh viên thuộc nhiều chuyên ngành khác nhau. Đặc biệt tại Hội thảo cấp Học viện với chủ đề “Vai trò của sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội hiện nay” có nhiều tham luận của sinh viên đạt chất lượng cao, nhiều ý kiến phát biểu tại hội thảo có ý tưởng mới, thể hiện thái độ chính trị sâu sắc và nêu cao tính cảnh giác với các biểu hiện sai trái, lôi kéo vào những phong trào chống phá Đảng trên các trang mạng xã hội. Bên cạnh đó Học viện còn tổ chức 02 tọa đàm cho sinh viên như: Tọa đàm: “Phối hợp lực lượng Đoàn viên sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng ở Thành phố Hà Nội trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng” và Tọa đàm: “Sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Ở những tọa đàm đó thu hút số lượng đông đảo sinh viên tham gia viết bài tham luận cũng như những câu hỏi trực tiếp được trao đổi tại Hội nghị rất sôi nổi tạo cho sinh viên có thêm tính gắn kết và nắm vững những kiến thức về tư tưởng của Đảng cũng như tuyên truyền sinh viên học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Cũng trong năm 2022 chủ đề Hội thảo do các khoa tổ chức đều gắn liền với tuyên truyền các biện pháp đấu tranh, phản bác lại các quan điểm sai trái thù địch

phương pháp học tập, nghiên cứu, với vị trí việc làm của chuyên ngành mà sinh viên đang theo học. Bám sát với thực tiễn sinh viên ra trường làm việc có đủ kiến thức để phát triển nghề nghiệp cho bản thân và cho xã hội.

Thứ hai, chất lượng các đề tài nghiên cứu khoa học không ngừng được cải thiện. Các đề tài gắn với những vấn đề lý luận và thực tiễn, với chuyên ngành mà sinh viên đang theo học, góp phần giải quyết những vấn đề đang đặt ra trong đời sống xã hội, trên cơ sở tri thức và phương pháp nghiên cứu mà sinh viên đã được trang bị trong quá trình học tập, bồi dưỡng. Thông qua quá trình thực hiện đề tài, nhiều sinh viên đã bộc lộ năng lực nghiên cứu khoa học. Tất cả các đề tài đều được triển khai đúng tiến độ, nghiệm thu đúng hạn và đạt kết quả đánh giá cao, trong số 90 đề tài được nghiệm thu, 24 đạt loại xuất sắc; 66 đạt loại khá. Đặc biệt, năm 2022 có 3 đề tài được Học viện tuyển chọn tham dự Giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức đều đạt giải thưởng trong đó có 01 đề tài đạt giải ba và 02 đề tài đạt giải Khuyến khích. Nhiều đề tài được thực hiện công phu, nghiêm túc, như khảo sát hàng trăm phiếu điều tra xã hội học, phỏng vấn sâu; xử lý số liệu khoa học với những bảng, biểu, bản đồ, hình ảnh, số liệu thống kê... minh chứng, tạo được sự tin cậy của các luận điểm, nhận xét của của nhóm tác giả.

Thứ ba, công tác nghiệm thu, đánh giá đề tài khoa học sinh viên được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, khách quan. Học viện đã mời các nhà khoa học có năng lực, uy tín trong và ngoài Học viện tham gia các Hội đồng nghiệm thu. Việc đánh giá dựa trên các tiêu chí rõ ràng, cả về nội dung và hình thức, bảo đảm tính công bằng; khắc phục tối đa tính chủ quan, cào bằng trong nhận xét, xếp loại đề tài. Kết quả đánh giá đã phản ánh thực chất chất lượng nghiên cứu của các nhóm sinh viên nhất là nhóm sinh viên khối nghiệp vụ và chất lượng cao.

Thứ tư, việc ứng dụng và phát triển các sản phẩm nghiên cứu khoa học sinh viên được tăng cường. Kết quả nghiên cứu khoa học được phát triển thành các tham luận, đề tài khóa luận tốt nghiệp, vào việc học tập và nghiên cứu các môn học trong chương trình. Hầu hết các đề tài được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên khóa sau, một số đề tài được chất lọc ra gửi bài đăng các tạp chí khoa học chuyên ngành.

Thứ năm, công tác khen thưởng, kỷ luật hoạt động khoa học ngày càng được quan tâm, vừa động viên, khuyến khích những sinh viên đam mê nghiên cứu, đồng thời cảnh báo nhắc nhở những nhóm thực hiện đề tài còn chậm tiến độ.

Hội đồng khoa học - Đào tạo Học viện đã bình xét khen thưởng 24 nhóm sinh viên có thành tích nghiên cứu khoa học xuất sắc, có những đóng góp xứng đáng vào thành tích khoa học của các khoa và nhà trường.

Cụ thể, các nhóm sinh viên được khen thưởng như sau:

TT	CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	LỚP	THÀNH VIÊN
1	Lê Khánh Huyền	Triết học K39	Hồ Hữu Thanh Ngân, Nguyễn Minh Ngọc
2	Vương Thị Thu Hào	TTHCM K39	Nguyễn Thị Thùy Anh, Phạm Thị Yên Nhi, Nguyễn Quyết Thắng, Trần Minh Trang
3	Lê Thị Hồng Thơm	XDD&CQNN K39	Phạm Văn Thanh, Lại T Tám, Bàng T Huyền, Kpã Thân
4	Nguyễn Thùy Dương	QLHC NN K39	Nguyễn Thùy Anh, Lê Thu Giang, Nguyễn Trần Khánh Linh
5	Nguyễn Vân Hà	Kinh tế và Quản lý K40 (CLC)	Nguyễn Trịnh Phương Linh, Bùi Bảo Phúc, Trần Hồng Hạnh, Đỗ Ngọc Thạch
6	Nguyễn Bảo Chân	Kinh tế chính trị K39	Đào Thanh Hằng, Nguyễn Thúy Hằng, Nguyễn Kiều Trang, Phan Thị Hương Giang
7	Bùi Thị Trang	Kinh tế và Quản lý K39 (CLC)	Nguyễn Đức Việt, Vũ Phương Thảo, Hồ Diễm Quỳnh, Nguyễn Thùy Linh
8	Đoàn Thu Trang	Kinh tế chính trị K39	Thái Hải Đăng, Nguyễn Thị Thùy Tiên, Trịnh Thị Khánh Linh, Thiều Thị Diệu Linh
9	Nguyễn Thị Minh Thảo	Kinh tế và Quản lý K38 (CLC)	Nguyễn Kỳ Sao Chi, Đặng Quỳnh Hương, Hoàng Thị Thu Trang, Nguyễn T Bích Vân
10	Nguyễn Bá Khải	Truyền thông đại chúng K39A1	Nông Thị Hà, Nguyễn Thị Thủy, Nguyễn Thị Mai Phương, Lê Cảnh Nguyễn Khanh
11	Nguyễn Hà Mai Hương	Truyền thông quốc tế K39	Đỗ Khánh Huyền, Nguyễn Ngọc Linh, Tạ Thảo Nguyên, Nguyễn Lê Bảo Trâm
12	Nguyễn Hồng Huyền Anh	Truyền hình K39 (CLC)	Phạm Minh Duy, Đinh Huy Đức, Thới Nguyễn Thúy Hiền, Hoàng Thị Lan Hương
13	Bùi Thị Khánh Huyền	Truyền hình K40 (CLC)	Phạm Ngọc Yên My, Dương Nữ Linh Phương, Nguyễn Phương Trà My, Trần Hoàng Hồng Nhung
14	Chu Hồng Diệp	Truyền hình K39 (CLC)	Nguyễn Tuấn Việt, Đỗ Tiến Ninh, Phạm Thị Hải Yến, Nguyễn Thị Xuân Ngọc
15	Nguyễn Thị Hương	Truyền hình K38 (CLC)	Nguyễn T Thu Uyên, Nguyễn T Thanh Hiền, Lê T Minh Ngọc, Quán T Huyền Trang
16	Phí Hà Nhi	TT Marketing K39A1 (CLC)	Nguyễn Ngọc Trà My, Nguyễn Đắc Tú Anh, Nguyễn Đức Lộc, Bùi Khánh Trang
17	Vũ Thu Trang	TT Marketing K40A2 (CLC)	Vũ Quỳnh Trang, Bùi Giang Ngân, Ngô Thu Hường, Chu T. Thịnh
18	Trương Quỳnh Nga	TT Marketing K40A1 (CLC)	Đặng Như Ngọc, Nguyễn Hồng Ngọc, Nguyễn Linh Nhi, Hà Trương Hoàng Phi
19	Hồ Thị Phương Anh	TT Marketing K39A2	Đoàn Khánh Linh, Bùi Thu Ngân, Nguyễn Thị Hồng Nhung, Nguyễn Thanh Phương
20	Nguyễn Minh Anh	TT Marketing K39A2	Ninh Nhật Mai, Trần Yên Nhi, Lê Thị Diệu Quỳnh, Nguyễn Mai Thương
21	Vũ Ngọc Anh	TT Marketing K39A1	Nguyễn Lâm Tâm Như, Nguyễn Thị Hoàng Anh, Lê Thùy Dung, Nguyễn Phương Thảo
22	Nguyễn Thanh Huyền	TT Marketing K39A1	Kiều Phan Khánh Nhi, Nguyễn Thị Hạnh Mai, Hoàng Thị Ngọc Lan, Nguyễn Linh Phương
23	Bùi Thị Ngọc Ánh	Xã hội học K39	Kiều Diệp Anh, Nguyễn Thị Thu Hà, Nguyễn Khánh Linh, Trần Mai Ngọc
24	Trần Thị Huyền Linh	Công tác xã hội K39	Nguyễn Thùy Linh, Vũ Diệu Linh, Nguyễn Thúy Ngân An,

Nhìn chung, trong năm 2022, hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận. *Có nhiều nguyên nhân* dẫn đến những thành tựu nổi bật trên đây, đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Ban Giám đốc Học viện; sự quan tâm và tinh thần trách nhiệm cao của lãnh đạo các Khoa và giáo viên hướng dẫn; sự nỗ lực và cố gắng của nhiều sinh viên, nhóm nghiên cứu; công tác tư vấn, quản lý khoa học có sự đổi mới nhằm lôi cuốn và phát huy vai trò của sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học; công tác nghiệm thu, đánh giá đề tài khoa học ngày càng chặt chẽ đảm bảo tính thống nhất, khách quan, yêu cầu về sử dụng kết quả nghiên cứu ngày càng cao, tạo động lực và áp lực và áp lực lớn trong nghiên cứu, đòi hỏi sinh viên và giảng viên hướng dẫn phải chủ động tích cực, nỗ lực hơn trong việc tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên; ...

1.2. Những hạn chế và nguyên nhân

1.2.1. Hạn chế

Tuy đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, nhưng hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên vẫn còn một số hạn chế.

Thứ nhất, chất lượng một số đề tài khoa học, hội thảo khoa học chưa cao. Một số sinh viên chưa dành nhiều thời gian nghiên cứu đề tài, còn thụ động và thường vội vàng viết đề tài vào những tháng cuối cùng của hạn hợp đồng. Năng lực nghiên cứu của một số sinh viên còn hạn chế, giảng viên hướng dẫn còn bận nhiều công việc chưa tập trung thời gian để hướng dẫn cho sinh viên. Một số đề tài quá sức với sinh viên khiến cho sinh viên gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện đề tài, thậm chí phải đổi tên đề tài; ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài chưa thực sự rõ nét.

Thứ hai là tình trạng sinh viên nộp đề tài muộn vẫn tồn tại. Theo quy định, ngày 01 tháng 9 là hạn cuối nộp đề tài khoa học nhưng một số sinh viên vẫn chưa có sản phẩm, gây khó khăn cho công tác quản lý và công tác nghiệm thu.

Thứ ba, việc khai thác, sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học sinh viên còn nhiều bất cập. Chỉ một số ít đề tài được sử dụng làm tư liệu tham khảo và trích đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng. Trong khi đó, phần lớn đề tài không được quan tâm khai thác sử dụng, dẫn đến những lãng phí trong nghiên cứu và giảm giá trị thực tiễn của đề tài.

Thứ tư, số lượng sinh viên tích cực tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học tuy có tăng nhưng vẫn chưa thực sự trở thành phong trào mạnh mẽ. Một số lớp tuy được phân bổ đề tài nhưng không có sinh viên đăng ký.

Thứ năm, việc hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học ở một số Khoa chưa được quan tâm đúng mức khiến cho một số Nhóm sinh viên nghiên cứu gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện đề tài.

1.2.2. Nguyên nhân của những hạn chế

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến những hạn chế trên, bao gồm cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Đặc biệt là các cơ chế, chính sách chưa tạo được một động

đơn vị trong Học viện trong việc tổ chức các hoạt động khoa học sinh viên vẫn chưa thực sự chặt chẽ; một số giáo viên hướng dẫn có năng lực và kinh nghiệm do quá bận việc nên chưa dành nhiều thời gian cho công tác hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học; trong khi đó, một số giảng viên trẻ tuy có nhiều thời gian nhưng lại chưa có nhiều kinh nghiệm, kỹ năng hướng dẫn; việc hướng dẫn phương pháp, kỹ năng nghiên cứu khoa học chưa được quan tâm đúng mức; nhiều sinh viên chưa thực sự đam mê và đầu tư thời gian, công sức cho hoạt động nghiên cứu;...

Tình hình đó cho thấy, Học viện cần có những phương hướng, giải pháp thiết thực, quyết liệt hơn nữa để nâng cao chất lượng hoạt động khoa học trong thời gian tới.

2. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động khoa học sinh viên trong năm 2023 và những năm tiếp theo

Để nâng cao chất lượng cũng như phát triển mạnh mẽ phong trào nghiên cứu khoa học sinh viên năm 2023 và những năm tiếp theo, cần thực hiện tốt những phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp sau:

2.1. Phương hướng

1. Hoạt động khoa học sinh viên của Học viện phải hướng đến hình thành và phát triển năng lực, kinh nghiệm, kỹ năng nghiên cứu, hướng đến giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn gắn với ngành nghề đào tạo và đời sống sinh viên trên cơ sở các tri thức và phương pháp nghiên cứu mà sinh viên đã được trang bị trong quá trình học tập tại Học viện, phù hợp với năng lực, điều kiện của sinh viên.

2. Bám sát việc thực hiện đề tài sản phẩm nghiên cứu khoa học phải được đưa vào khai thác, sử dụng, hướng đến phục vụ sự phát triển của Học viện và phục vụ cho hoạt động nghiên cứu, học tập, rèn luyện của sinh viên; kết quả nghiên cứu đề tài khoa học sinh viên cần được chất lọc để công bố rộng rãi trên các trang thông tin của Học viện và của các đơn vị, kể cả các trang truyền thông đề án 35 và kênh Youtube mạch nguồn, tạp chí có chỉ số ISSN.

3. Tăng cường phát triển tiềm lực khoa học, huy động tối đa các nguồn lực phục vụ cho hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên. Hoạt động khoa học sinh viên góp phần khởi động phong trào khởi nghiệp trong sinh viên; tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

2.2. Nhiệm vụ

Triển khai nhiệm vụ khoa học theo kế hoạch khoa học sinh viên năm 2023, bao gồm:

- 52 đề tài khoa học sinh viên;
- Tổ chức 25 Hội thảo khoa học và tọa đàm sinh viên (06 hội thảo và 01 tọa đàm do Học viện chủ trì, 18 hội thảo do các khoa chủ trì);
- Tổ chức nghiệm thu các đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên theo đúng quy định;
- Tổ chức khen thưởng, kỷ luật sinh viên trong hoạt động nghiên cứu khoa học theo đúng quy chế quản lý khoa học ở HVBC&TT;

- Lựa chọn những đề tài khoa học sinh viên xuất sắc nhất để tham dự giải thưởng “Sinh viên nghiên cứu khoa học” năm 2023 do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức và tham dự các giải thưởng khác dành cho sinh viên;
- Xây dựng Kế hoạch hoạt động khoa học sinh viên năm 2024 và kịp thời triển khai các hội đồng tư vấn xét duyệt đề tài.

2.3. Giải pháp

Để nâng cao chất lượng hoạt động khoa học sinh viên năm 2023, Học viện, các khoa cần tập trung thực hiện tốt những giải pháp sau:

Thứ nhất, đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng Kế hoạch hoạt động khoa học sinh viên.

Quá trình xây dựng Kế hoạch hoạt động khoa học sinh viên tập trung vào hai nội dung cơ bản là đề tài khoa học và hội thảo khoa học, đặc biệt ưu tiên đề tài khoa học cho các lớp chất lượng cao theo đúng quy định hiện hành. Đối với các đề tài khoa học, thực hiện đầy đủ các bước theo quy trình: nhóm nghiên cứu đề xuất đề tài trên cơ sở định hướng và có sự đồng ý của giáo viên hướng dẫn – Hội đồng khoa học và Đào tạo của Khoa góp ý, chỉnh sửa, thông qua trước khi gửi về Ban Quản lý khoa học – Ban Quản lý khoa học tiếp nhận, tổng hợp, chỉnh sửa kỹ thuật, tổ chức tư vấn, tham mưu cho Ban Giám đốc – Thường trực Hội đồng khoa học và đào tạo Học viện xem xét, hoàn thiện Kế hoạch và trình Giám đốc Học viện phê duyệt. Đối với hội thảo khoa học, Hội đồng khoa học và Đào tạo các Khoa họp để thống nhất lựa chọn chủ đề hội thảo trước khi gửi về Ban Quản lý khoa học. Các Khoa có thể phối hợp với một số đơn vị khác trong Học viện và ngoài Học viện để cùng tổ chức Hội thảo.

Thứ hai, Lãnh đạo các khoa phải chú trọng hơn nữa đến hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên.

Các khoa phải tổ chức tổng kết hoạt động khoa học sinh viên hàng năm để đánh giá, rút kinh nghiệm và đề ra mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ cho những năm tiếp theo; tổ chức tư vấn các đề tài khoa học sinh viên ở cấp Khoa; lựa chọn những chủ đề nghiên cứu thiết thực, gắn với ngành nghề đào tạo và đời sống sinh viên, đặc biệt chú ý đến các chủ đề gắn với vai trò, trách nhiệm của sinh viên tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; lựa chọn những sinh viên có năng lực nghiên cứu tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu và đặt bài tham luận cho các hội thảo; lựa chọn những giảng viên có năng lực, tinh thần trách nhiệm cao tham gia hướng dẫn các đề tài khoa học sinh viên.

Thứ ba, chú trọng đổi mới, định hướng đề tài sát với thực tiễn để sau nghiệm thu, những đề tài đạt chất lượng tốt sẽ được đưa vào sử dụng, bên cạnh đó Hội đồng nghiệm thu cần đánh giá khách quan các đề tài khoa học sinh viên để có chế độ khen thưởng tạo động lực cho các em thực sự đam mê với nhiệm vụ nghiên cứu khoa học.

Thứ tư, tăng cường sự phối hợp giữa các đơn vị trong quá trình tổ chức các hoạt động khoa học sinh viên như Hội thảo, tọa đàm và thông tin khoa học phải được chuẩn bị kỹ nội dung các bài tham luận, khuyến khích mời chuyên gia bên ngoài Học viện về chia sẻ kinh nghiệm để tạo nguồn cảm hứng học tập, nghiên cứu cho sinh viên.

Các đơn vị, đặc biệt là Ban Quản lý khoa học, Đoàn Thanh niên, Phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ sinh viên và các Khoa cần hình thành cơ chế phối hợp chặt chẽ trong quá trình tổ chức triển khai các hoạt động khoa học sinh viên.

Thứ năm, tăng cường truyền thông, khai thác, sử dụng các sản phẩm nghiên cứu khoa học sinh viên.

Bên cạnh việc lưu trữ của Trung tâm Thông tin khoa học, các khoa cần hướng dẫn, giúp đỡ sinh viên công bố kết quả nghiên cứu trên những phương tiện truyền thông phù hợp, đặc biệt là các phương tiện truyền thông do các khoa quản lý; xây dựng hệ thống dữ liệu, lưu trữ các sản phẩm nghiên cứu của sinh viên để làm tài liệu tham khảo cho các sinh viên trong quá trình nghiên cứu.

Thứ sáu, huy động các nguồn lực xã hội để phục vụ hoạt động khoa học sinh viên. Hiện nay, kinh phí chi cho hoạt động khoa học sinh viên hoàn toàn dựa vào nguồn kinh phí của Học viện. Để phát triển mạnh mẽ phong trào nghiên cứu khoa học sinh viên trong giai đoạn hiện nay, ngoài kinh phí Học viện cấp cần chú trọng khai thác các nguồn lực xã hội. Học viện cũng như các Khoa cần chủ động tiếp cận các doanh nghiệp, các cơ quan báo chí, truyền thông, các phụ huynh,... để huy động tiền tài trợ và các nguồn lực vật chất khác phục vụ hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên. Đối với các lớp chất lượng cao, cần phải hình thành các mối liên kết, hợp tác, phối với với doanh nghiệp trong quá trình tổ chức triển khai các hoạt động khoa học sinh viên.

Nhìn chung, năm 2022, hoạt động khoa học sinh viên ở Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận. Tuy nhiên, hoạt động khoa học sinh viên vẫn còn những hạn chế nhất định cần sớm được khắc phục. Việc thực hiện tốt những phương hướng, giải pháp nêu trên sẽ góp phần khắc phục những hạn chế đó. Từng bước thực hiện tốt các nhiệm vụ khoa học năm 2023.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

